

Số: 879 /TCT-CS

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2013

V/v: miễn tiền thuê đất cho đơn vị
kinh doanh vận tải hành khách công cộng

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk

Trả lời công văn số 281/CT-THNVDT ngày 05/02/2013 của Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk về việc miễn tiền thuê đất theo Quyết định số 62/2009/QĐ-TTg ngày 20/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Điều 1, Điều 3 Quyết định số 62/2009/QĐ-TTg ngày 20/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về miễn tiền thuê đất để xây dựng trạm bảo dưỡng, sửa chữa, bãi đỗ xe của doanh nghiệp kinh doanh vận tải hành khách công cộng đã quy định:

“Điều 1. Doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Doanh nghiệp nhà nước, Luật Hợp tác xã được Nhà nước cho thuê đất để kinh doanh vận tải hành khách công cộng tại các quận, thành phố, thị xã thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất đối với diện tích đất để xây dựng trạm bảo dưỡng, sửa chữa, bãi đỗ xe (bao gồm cả khu bán vé, khu quản lý điều hành, khu phục vụ công cộng) phục vụ cho hoạt động vận tải hành khách công cộng.

Đối với diện tích đất không sử dụng vào mục đích nêu trên (nếu có) phải nộp tiền thuê đất theo quy định hiện hành.

...Điều 3. Doanh nghiệp được Nhà nước cho thuê đất và được miễn tiền thuê đất quy định tại Điều 1 Quyết định này không được phép chuyển nhượng, góp vốn, thế chấp, bảo lãnh bằng giá trị quyền sử dụng đất đối với diện tích đất được miễn tiền thuê đất”;

Căn cứ quy định trên thì các Hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách công cộng được thành lập và hoạt động theo Luật Hợp tác xã, được Nhà nước cho thuê đất, nếu sử dụng đất thuê để xây dựng trạm bảo dưỡng, sửa chữa, bãi đỗ xe (bao gồm cả khu bán vé, khu quản lý điều hành, khu phục vụ công cộng) phục vụ cho hoạt động vận tải hành khách công cộng thì được miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê. Trường hợp này, diện tích đất được miễn tiền thuê đất là diện tích đất thuê do đơn vị đang quản lý, sử dụng (không chuyển nhượng, góp vốn, thế chấp, bảo lãnh bằng giá trị quyền sử dụng đất) ghi trên Hợp đồng thuê đất, được sử dụng để xây dựng trạm bảo dưỡng, sửa chữa, bãi đỗ xe (bao gồm cả khu bán vé, khu quản lý điều hành, khu phục vụ công cộng) phục vụ cho hoạt động vận tải hành khách công cộng theo xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; Hồ sơ đáp ứng quy định tại Khoản 6 Điều 39 Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/2/2011 của Bộ Tài

chính về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế, hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 và Nghị định số 106/2010/NĐ-CP ngày 28/10/2010 của Chính phủ.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế tỉnh được biết./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Vụ PC;
- Lưu: VT,CS (2)6

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG




Cao Anh Tuấn